**MÔN: ĐỊA – KHỐI 7 – TUẦN 10**

 **HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **GHI CHÚ** |
| **Chủ đề: CÁC MÔI TRƯỜNG ĐỊA LÍ**NỘI DUNG: ÔN TẬP |
| *Hoạt động 1: Đọc thông tin sgk và thực hiện các yêu cầu.* | ***Hoạt động 1:*** ***Hướng dẫn HS tìm hiểu ôn lại lý thuyết***? Nhắc lại các môi trường địa lí đã học trong phần 2.- HS nhắc lại các môi trường đã học.- Yêu cầu HS quan sát lược đồ các môi trường địa lí: Chỉ trên lược đồ các môi trường địa lí đã học.- GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân.- GV giao việc cho HS tìm hiểu nội dung ôn tập chương III, IV, V và hoàn thành vào bảng khái quát kiến thức sau:**\* Nội dung ghi bài vào vở:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các môi trường** | **Hoang mạc** | **Đới lạnh** | **Vùng núi** |
| ***Vị trí*** | - Dọc 2 chí tuyến, trung tâm lục địa Á – Âu. | - Từ 2 vòng cực đến 2 cực | - Trung Á, Nam Âu, Tây Mĩ, Đông Phi... |
| ***Khí hậu*** | - Khắc nghiệt, Khô hạn, biên độ nhiệt trong ngày rất cực đoan. | - Nhiệt độ và lượng mưa thấp.- Gió đông cực. | - Càng lên cao nhiệt độ và lượng mưa càng giảm.- Thay đổi theo hướng sườn. |
| ***Sự phân hoá của môi trường*** | - Hoang mạc nhiệt đới -> Đồng cát, ốc đảo- Hoang mạc ôn đới –> Thảo nguyên, đá sỏi. | - Băng tuyết- Đài nguyên | - Cảnh quan phân tầng thành các đai theo độ cao- Sườn đón gió và đón nắng cảnh quan tươi tốt, rậm rạp, phong phú hơn sườn khuất nắng, khuất gió |
| ***Dân cư, đô thị*** | - Dân cư thưa thớt chủ yếu ở các ốc đảo. | - Dân cư thưa thớt chỉ có ở nửa cầu Bắc. | - Dân cư thưa thớt chủ yếu là các dân tộc ít người. |
|  **Vấn đề tồn tại****(Hậu quả)** | - Hoang mạc hoá. | - Đe doạ tuyệt chủng một số loài quý hiếm. | - Tàn phá rừng, ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến bản sắc văn hoá... |
| ***Hoạt động 2: Hướng dẫn HS ôn lại bài tập***1/ Yêu cầu HS làm bài tập trang 73.2/ Hoàn thành bài tập 2 trang 76. |

 |
|  |  |